



## CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà MPlaza Saigon,  
39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 62 555 660 Fax: (84-28) 38 109 463

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2020*

### **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán năm 2006 và Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ngày 26/4/2016 (đã được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm) (“**Công ty**”);
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Ban Kiểm Soát trân trọng báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông kết quả thẩm định tình hình tài chính Công ty năm 2019 và công tác quản lý Công ty của Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc trong năm 2019 như sau:

#### **I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2019:**

Trong năm 2019, Ban Kiểm Soát đã thực hiện:

1. Đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) và Tổng Giám Đốc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Tổng Giám Đốc.
2. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông.
3. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, quy chế, quy trình và các văn bản khác của Công ty.
4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
5. Xem xét báo cáo của kiểm toán viên độc lập và các báo cáo về các hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trước khi HĐQT chấp thuận. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu. Các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và bảo đảm rằng các báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các phương diện trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam cũng như các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật.
6. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và cả năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Thẩm định các tài liệu họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.

7. Trong năm 2019, Ban Kiểm Soát đã họp hai lần với nội dung (i) thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và (ii) thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2019 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH KPMG.
8. Năm 2019, Ban Kiểm Soát hoạt động không có thù lao.

## II. Tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019:

**Bảng 1: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Chỉ tiêu                           | 31/12/2019            | 31/12/2018            | % (2019/2018) |
|------------------------------------|-----------------------|-----------------------|---------------|
| <b>Tài sản</b>                     |                       |                       |               |
| <b>Tài sản ngắn hạn</b>            | <b>6,006,835,115</b>  | <b>3,633,456,428</b>  | <b>165%</b>   |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 2,191,361,039         | 1,669,119,982         | 131%          |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 193,304,109           | 251,200,000           | 77%           |
| Các khoản phải thu ngắn hạn        | 2,406,606,412         | 458,279,877           | 525%          |
| Hàng tồn kho                       | 1,168,106,287         | 1,215,429,353         | 96%           |
| Tài sản ngắn hạn khác              | 47,457,268            | 39,427,216            | 120%          |
| <b>Tài sản dài hạn</b>             | <b>14,462,772,196</b> | <b>13,419,348,775</b> | <b>108%</b>   |
| Các khoản phải thu dài hạn         | 8,935,013,934         | 8,205,002,665         | 109%          |
| Tài sản cố định                    | 4,156,809,070         | 4,077,188,360         | 102%          |
| Tài sản dở dang dài hạn            | 561,015,382           | 230,563,819           | 243%          |
| Đầu tư tài chính dài hạn           | 249,391,859           | 249,391,859           | 100%          |
| Tài sản dài hạn khác               | 560,541,951           | 657,202,072           | 85%           |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                | <b>20,469,607,311</b> | <b>17,052,805,203</b> | <b>120%</b>   |
| <b>Nguồn vốn</b>                   |                       |                       |               |
| <b>Nợ phải trả</b>                 | <b>8,062,640,264</b>  | <b>6,171,592,732</b>  | <b>131%</b>   |
| Nợ ngắn hạn                        | 7,743,867,536         | 5,917,949,751         | 131%          |
| Nợ dài hạn                         | 318,772,728           | 253,642,981           | 126%          |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>              | <b>12,406,967,047</b> | <b>10,881,212,471</b> | <b>114%</b>   |
| Vốn cổ phần                        | 7,229,246,040         | 6,279,291,230         | 115%          |
| Thặng dư vốn cổ phần               | 3,555,999,145         | 4,292,501,205         | 83%           |
| Vốn khác của chủ sở hữu            | (265,775,657)         | (265,775,657)         | 100%          |
| Cổ phiếu quỹ                       | (1,640,252,631)       | (1,640,252,631)       | 100%          |
| Chênh lệch tỉ giá hối đoái         | 13,597,433            | 5,398,308             | 252%          |
| Quỹ đầu tư phát triển              | 22,731,972            | 22,731,972            | 100%          |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối  | 3,244,394,137         | 1,962,584,223         | 165%          |
| Lợi ích cổ đông không kiểm soát    | 247,026,608           | 224,733,821           | 110%          |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>              | <b>20,469,607,311</b> | <b>17,052,805,203</b> | <b>120%</b>   |

**Bảng 2: KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT**

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Chỉ tiêu   | Năm 2019                | Năm 2018               | % (2019/2018) |
|--|-------------------------|------------------------|---------------|
| <b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>          | <b>19,112,348,417</b>   | <b>17,290,253,757</b>  | <b>111%</b>   |
| Các khoản giảm trừ doanh thu                           | (624,806,580)           | (283,778,144)          | 220%          |
| <b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> | <b>18,487,541,837</b>   | <b>17,006,475,613</b>  | <b>109%</b>   |
| <b>Giá vốn hàng bán</b>                                | <b>(10,529,868,314)</b> | <b>(9,388,082,264)</b> | <b>112%</b>   |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                                   | <b>7,957,673,523</b>    | <b>7,618,393,349</b>   | <b>104%</b>   |
| Doanh thu hoạt động tài chính                          | 619,847,831             | 550,227,206            | 113%          |
| Chi phí tài chính                                      | (240,140,907)           | (182,528,190)          | 132%          |
| Phần lãi trong công ty liên kết                        | 7,977,651               | 5,318,434              | 150%          |
| Chi phí bán hàng                                       | (3,015,180,961)         | (3,284,879,798)        | 92%           |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                           | (817,391,574)           | (793,223,584)          | 103%          |
| <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>         | <b>4,512,785,563</b>    | <b>3,913,307,417</b>   | <b>115%</b>   |
| Thu nhập khác  | 1,623,151               | 622,448                | 261%          |
| Chi phí khác   | (22,629,401)            | (19,524,647)           | 116%          |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                            | <b>4,491,779,313</b>    | <b>3,894,405,218</b>   | <b>115%</b>   |
| Chi phí thuế thu nhập hiện hành                        | (410,452,845)           | (565,570,609)          | 73%           |
| (Chi phí)/lợi ích thuế thu nhập hoãn lại               | (19,648,372)            | 68,644,808             | -29%          |
| <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>                         | <b>4,061,678,096</b>    | <b>3,397,479,417</b>   | <b>120%</b>   |
| Lợi ích cổ đông chủ sở hữu của Công ty                 | 4,026,490,968           | 3,367,089,339          | 120%          |
| Lợi ích cổ đông không kiểm soát                        | 35,187,128              | 30,390,078             | 116%          |
| <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)</b>                    | <b>5.727</b>            | <b>4.826</b>           | <b>119%</b>   |

(\*) Số liệu lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 đã được điều chỉnh lại để phản ánh cổ phiếu thưởng phát hành trong năm 2019

### III. Nhận xét về công tác quản lý Công ty của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2019:

- Năm 2019, HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2019, HĐQT tiếp tục có những hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám Đốc và Ban điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **IV. Nhận xét về công tác điều hành Công ty của Tổng Giám Đốc trong năm 2019:**

1. Cùng với Ban điều hành, Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT và Đại Hội Đồng Cổ Đông, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.
2. Ban điều hành có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên.
3. Ban điều hành Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty con, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót.

#### **V. Kết luận:**

1. Các hoạt động của Công ty trong năm 2019 về cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
2. Trong năm 2019, Ban Kiểm soát chưa tìm thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty;
3. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**NGUYỄN QUỲNH LÂM**